



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN BA TUONG
Last Middle First

Current Address: 95/5/ khom 2 phuong 2 Sadec Dong thap

Date of Birth: 1 Oct. 1937 Place of Birth: Sadec

Previous Occupation (before 1975) First Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/24/75 To 01/01/81
Years: 5 Months: 6 Days: 10

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
Name _____
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN BA TUONG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HUYNH THI HIEP	28.11.1942	
NGUYEN BA TUNG	10.8.1961	
NGUYEN BA TAM	24.5.1963	
NGUYEN THI HUYNH LAN		
NGUYEN THI THU SUONG	19.4.1968	
NGUYEN THI THU HA	3.6.1970	

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

5. ADDITIONAL INFORMATION :

WORLD RELIEF
O.D.P. DEPARTMENT
QUESTIONNAIRE

TELEX

DO NOT WRITE IN THIS SPACE
SUBMITTED
ENTERED
FILLED
REGION

SECTION 1

My name is : TUONG - NGUYEN - BA Six: Nami
Other name I have used : None
My present address : 95/5 Khóm 2 Phường 2,
Thị xã Sadec Tỉnh Đồng Tháp (VN)
My mail address : 95/5 Khóm 2 Phường 2 Thị xã
Sadec, Tỉnh Đồng Tháp (Việt Nam).
My date of birth : 10-10-1937
My place of birth : Xã Hòa Long, quận Lai Vung tỉnh
Sadec.

SECTION 2 : None

SECTION 3 : None

SECTION 4 : Description of past association

Employee of Vietnamese government/military service (Pre 1975)
Title/Rank : Trung Úy, Trường Quốc Cảnh Sát
Ministry or Military Unit : Bộ Cảnh Sát Sadec (Quốc Xa
Phong Hòa - Quận Đức Thành).
From : 1968 To : 30.4.1975.

Medals received from U.S. government :

Name/Rank of any American Supervisor :

Re-education Camp : ~~No~~ yes How long? 5 năm 6 tháng
10 ngày

Former student in US or Abroad under U.S. government

School : sponsorship :

Location :

Type of degree or certificate :

Date of training :

who paid :

SECTION 5 :

Name of principal applicant : Nguyễn - Bá - Trường		Name of accompanying relative :		Sex	Date / place of birth	Relationship to P.A
1	Hiệp	Nguyễn - Thị - Hiệp		Nữ	28-11-1942 xã Long - Bình (Sadee)	Vợ
2	TÙNG	Nguyễn - Bá		Nam	10-8-1961 xã Hùng Long	Con
3	TÂM	Nguyễn - Bá		Nam	24-5-1963 xã Lộc - Ninh	Con
4	LAN	Nguyễn - Thị - Huỳnh		Nữ	19-4-1968 xã Tân - Lập - Phước, quận An Lộc	Con
5	Ng'	Thị - Chư - SƯỜNG		Nữ	3-6-1970 xã Tân - Vĩnh - Hòa, quận Đức Bình (Sadee)	Con
6	HA	Nguyễn - Thị - Chư		Nữ	3-6-1970 xã Tân - Vĩnh - Hòa, quận Đức Bình (Sadee)	Con

Any additional information :

SECTION 6 :

I swear that the above information is true to the best of my knowledge
Documents attached : (Đính kèm theo sau gồm có):

- 1 - 1 giấy ra trại mang tên Ng' - Bá - Trường
- 2 - 1 chứng thư hôn thú
- 3 - 1 khai sinh của Ng' - Bá - Trường
- 4 - 1 khai sinh của Ng' - Bá - Tùng
- 5 - 1 khai sinh của Ng' - Bá - Tâm
- 6 - 1 khai sinh của Ng' - Thị - Huỳnh - Lan
- 7 - 1 khai sinh của Ng' - Thị - Chư - SƯỜNG
- 8 - 1 khai sinh của Ng' - Thị - Chư - Hà

4 tấm ảnh của : Ng' - Bá - Trường
- Nguyễn - Thị - Hiệp
- Ng' - Bá - Tùng
- Ng' - Bá - Tâm

* Khi Anh của những người còn thiếu xin bổ túc sau 1-

SIGNATURE

[Signature]

Nguyễn - Bá - Trường

DATE :

3 - 6 - 1988

FROM:

IN
95/5 *khóm 2* *phường 2*
Số Nhà SĐĐC - Đống Đa
Hà Nội

VIETNAM

Claim Check

297646

☐ Hold

Use

6/22

1st Notice

2ND Notice

Return

Detached from
PG Form 3849-A,
Oct. 1988



VIET NAM

2990 đ

BUU CHINH
SH: 005



JUN 23 1981

IN
TO: *NGUYEN THI MINH DUONG*

P.O. BOX 5435

ARLINGTON - VA 22205-0635

USA

AVION VIA AIR MAIL

464 = 2490

Sân Hoàng Nam
Sát - Đồng Tháp

Sát, 3/6/88

Chị Thỏ mến.

Tui tui có được thỏ của chị gửi về cho bạn Bach v. Đồng
thỏ gửi 7-2-88. Anh Đồng rất cảm ơn chị, riêng thỏ này, xin giới
thiệu chị nhờ giúp đỡ hồ sơ của người bạn thân cùng cảnh ngộ như tui
(Tung - Ủy Cảnh Sát Nguyễn Bá Tường, đã nộp ODP từ 28-10-84 có hồi báo Thái Lan
ngày 26-11-84, tui nay bắt tin, nhờ chị làm giúp hồ sơ mới cho cháu ăn)

Riêng tui năm 1987 Anh Lê Minh Đức, có gửi thỏ qua tui và nói là
Huỳnh Ngọc Diệp ở Thái Lan có cho biết là tui đã được gọi lại từ
1986 nhưng tui không nhận được. Chị có thuận tiện theo dõi hồ
sơ đó những người có lợi mà thật là, xem có đến tui không.

Tui không hi vọng tin này nhờ chị phôi xiêm đi. Khó mừng hui.
Có được thỏ các bạn xin chị gộp ý chung ~~cho~~ cho tin đi chung tui mừng. Nay

BỘ NỘI VỤ
Trại Hàm Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TTg ngày 31/05/61 của Bộ Nội vụ.
Thi hành quyết định tha số 02/QĐ Ngày 01/11/81 của Bộ Nội vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây:

Họ tên khai sinh : NGUYỄN BÁ TƯỜNG

Họ tên thường gọi:

Họ tên bí danh :

Năm sinh : 1937

Nơi sinh : Xã Hòa Long Tỉnh Sà Đéc

Trú quán : Số 95/5 Đại lộ Hùng vương Sà Đéc - Đồng Tháp .

Cán Tội : Trung úy trưởng cuộc canh sát .

Bị bắt : 21/6/75

án phạt : TTCT

Nay cư trú tại : 95/5 Đại lộ Hùng vương TX Sà Đéc - Đồng Tháp .

NHÂN XÉT QUA TRÌNH CẢI TẠO

Tư tưởng : Bỏ ngoài tỏ ra an tâm học tập cải tạo không có biểu hiện gì xấu.

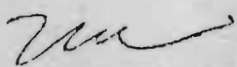
Lao động : Có cố gắng tham gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao.

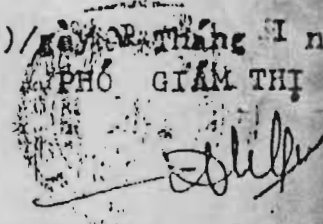
Nội quy : Chấp hành nghiêm không vi phạm gì lớn .

Học tập : Tham gia đều có chuyển biến khá

12 tháng qua chỗ

Ấn tay ngón trỏ phải . Họ tên chữ ký của người . // ngày 12 tháng 1 năm 81
Tha : Nguyễn Bá Tường Được cấp giấy


Nguyễn Bá Tường


THIẾU TÁ : NGUYỄN HOẾT

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

TỈNH HAY THÀNH- PHỐ

TỈNH LONG-KHÁNH

QUẬN: XUAN-LỘC

XÃ: XUAN-LỘC

Số hiệu: 29.

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên, họ người chồng NGUYỄN-BÁ-TƯỜNG
nghề - nghiệp Công-An Viên
sinh ngày Một tháng Mười năm 1937.
tại Làng Hòa-Long, Quận Sađéc, Tỉnh VINH-LONG
cư - sở tại 44/2.D.đường Hương-Lộ, 14-quận-sáu CHOLON
tạm-trú tại Xuân-Lộc, Tỉnh LONG-KHÁNH
Tên, họ cha chồng NGUYỄN-VĂN-ĐA (sống)
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ mẹ chồng TRẦN-THỊ-TƯ (sống)
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ người vợ HUỲNH-THỊ-HIỆP
nghề - nghiệp Nội - Trợ
sinh ngày 28 tháng 11 năm 1942.
tại Làng Long-Thắng, quận Sađéc, Tỉnh VINH-LONG
cư - sở tại 44/2.D.đường Hương-Lộ; 14-quận-sáu CHOLON
tạm trú tại Xuân-Lộc, Tỉnh LONG-KHÁNH
Tên, họ cha vợ HUỲNH-QUAN-TỨ (sống)
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ mẹ vợ ĐẶNG-THỊ-TIẾNG (sống)
(Sống chết phải ghi rõ)
— Ngày cưới Ngày 14 tháng 4 DL năm 1961.
— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khê /
ngày / tháng / năm /
tại /

Trích y bản chính

XUAN - LỘC ngày 18 tháng 4 năm 1961.
Viên chức Hộ tịch.

Điện thư chữ 1. Hết. Sưu H. G. L.
Đã được 16 ngày
XUAN-LỘC, ngày 27. 11. 1961

QUẢN TRƯỞNG
T.L. QUẢN-TRƯỞNG
Phụ-Tô

[Signature]

DANH SÁCH



TRƯỞNG - BIÊN

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
République du Viêt-Nam

BỘ TƯ-PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN
Service Judiciaire du Sud Viêt-Nam

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ VINH-LONG

(GREFFE DU TRIBUNAL DE

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

Làng Hoà-Long

SAPRE

(NAM-PHẦN)
(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1937
(Année)

SỐ HIỆU 162
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Nguyễn-bá-Tường
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Nam
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Premier Octobre 1937
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Hoà-Long
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Nguyễn-văn-Hà
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Hoà-M Long
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Trần-thị-Lu
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Hoà-Long
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi
(Nous)

Chánh-án Toà
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông
(M)
Chánh-Lục-Sự Toà-án số 1
(Greffier en Chef du dit Tribunal)



, ngày 196

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT),

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Vinh-long, ngày 30/10 196 8

CHÁNH LỤC-SỰ,
LE GREFFIER EN CHEF



Giá tiền :
(Cont)

Biên-lai số : 18981
(Quittance N°)

KHAI SANH

Số hiệu: 170.

miễn lệ phí.

Công nhận hợp pháp chủ kỳ
của ông Đại-Diện-Xã HUNG-LONG
ghi ở dưới.

AN-LỘC, ngày 14.8.1961

T. L. QUẬN-TRƯỞNG,
PHÓ QUẬN-TRƯỞNG,



MAI-TRONG-THUYỀN

Thư Ký Hành-chánh Thượng-hạng

Công nhận hợp pháp chủ kỳ của
ông Hội-vịch Hộ-Tịch xã HUNG-LONG,
ngày 14.8.1961



TRAN-HUU-QUYEN

TRICH LUC Y HO SO 170.

HUNG-LONG, ngày 14.8.1961
Hội-vịch Hộ-Tịch

Nguyễn-văn-Puộc.

Tên, họ ấu-nhi :	Nguyễn-bá-Tường
Phái :	(nam)
Sinh :	ngày 10 tháng 8 dương-lịch năm 1961
(Ngày, tháng, năm)	
Tại :	xã Hùng-Long (Hưng-Long)
Cha :	Nguyễn bá-Tường
(Tên, họ)	
Tuổi :	24 tuổi
Nghề-nghiệp :	công-an
Cư-trú tại :	xã Hùng-Long
Mẹ :	Nữ-vân-thị-Hiệp
(Tên, họ)	
Tuổi :	19 tuổi
Nghề-nghiệp :	nội-trợ
Cư-trú tại :	xã Hùng-Long
Vợ :	vợ-chính
Người khai :	Nguyễn-bá-Tường
(Tên, họ)	
Tuổi :	24 tuổi
Nghề-nghiệp :	CÔNG-AN
Cư-trú tại :	xã Hùng-Long
Ngày khai :	ngày 11 tháng 8 dương-lịch năm 1961
Người chứng thứ nhất :	Luong-văn-thê
(Tên, họ)	
Tuổi :	
Nghề-nghiệp :	V- tá quốc-gia
Cư-trú tại :	xã Hùng-Long
Người chứng thứ nhì :	Nguyễn-tân-sĩ
(Tên, họ)	
Tuổi :	36 tuổi
Nghề-nghiệp :	Nhà hộ-sinh
Cư-trú tại :	xã Hùng-Long (Hưng-Long)

Làm tại HUNG-LONG, ngày 11 tháng 8 năm 1961

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân-chứng,

Nguyễn-bá-Tường ký Nguyễn-văn-Puộc ký Luong-văn-thê ký
2-Nguyễn-tân-sĩ ký

Làm tại Quảng Trị ngày 27 tháng 5 năm 1963

1966	Người khai	tên	Hộ-lại	ký tên	Nhân-chứng, ký tên
	Nguyễn-bá-Tường	Hải-văn-Thanh	Ngô-dắc-Thành		
				Dương-văn-Lãng	

Sao y trong bộ đời

Lộc-Hình, ngày 23 tháng 11 năm 1966

TỊCH KIỂM HỘ-TỊCH



Chứng nhận hợp pháp chữ
ký của Chủ-Tịch Kiêm Hộ-
Tịch Xã Tân-Lập-Phủ ghi
ở dưới .

An-Lộc, ngày 6/1/1967

T.L. Quận-Trưởng,
Phó Quận-Trưởng



THỊCH LỘ T BỘ CHÍNH 1967
Tân-Lập-Phủ, ngày 5/1/1967

Chủ-Tịch Kiêm Hộ-Tịch



Tên, họ ấu-nhi : Nguyễn-Văn-Lan
 Phái : Đai trưởng giảng dạy môn vật lý
 Sanh : 04 tháng 01 năm 1967
 (Ngày, tháng, năm)
 Tại : Đoạn 10
 Cha : Nguyễn-Văn-Lan
 (Tên, họ)
 Tuổi : Đai trưởng
 Nghề-nghiệp : Công-chức
 Cư-trú tại : Đoạn 10
 Mẹ : Nguyễn-Văn-Lan
 (Tên, họ)
 Tuổi : Đai trưởng
 Nghề-nghiệp : Hội trợ
 Cư-trú tại : Đoạn 10
 Vợ : Đoạn 10
 Người khai : Nguyễn-Văn-Lan
 (Tên, họ)
 Tuổi : Đai trưởng
 Nghề-nghiệp : Công-chức
 Cư-trú tại : Đoạn 10
 Ngày khai : 04 tháng 01 năm 1967
 Người chứng thứ nhất : Văn-Linh-Tam
 (Tên, họ)
 Tuổi : Đai trưởng
 Nghề-nghiệp : Công-chức
 Cư-trú tại : Tân-Lập-Phủ
 Người chứng thứ nhì : Nguyễn-Văn-Lan
 (Tên, họ)
 Tuổi : Đai trưởng
 Nghề-nghiệp : Công-chức
 Cư-trú tại : Tân-Lập-Phủ

Làm tại Tân-Lập-Phủ, ngày 04 tháng 01 năm 1967
 Người khai, Hộ-lại, Nhân-chứng,

Nguyễn-Văn-Lan Văn-Linh-Tam
Nguyễn-Văn-Lan Nguyễn-Văn-Lan

Tên họ đầu nhi : NGUYỄN-TUY THỊ-SƯƠNGPhái : NữSanh : mười chín tháng Tư năm 1968

Ngày, tháng, năm

Tại : Tân-Vĩnh-Hòa Ấp Phú-VỹCha : Nguyễn-Bá-Tường

Tên họ

Tuổi : 32 tuổiNghề : Cảnh-Sát Quốc-GiaCư-trú tại : Tân-Vĩnh-HòaMẹ : Nguyễn-Thị-Hiệp

Tên họ

Tuổi : 27 tuổiNghề : Nội-trợCư-trú tại : Tân-Vĩnh-HòaVợ : Vợ chính

Chính hay thứ

Người khai : Nguyễn-Bá-Tường

Tên họ

Tuổi : 32 tuổiNghề : Cảnh-Sát Quốc-GiaCư-trú tại : Tân-Vĩnh-HòaNgày khai : 21 tháng 4 năm 1969Người chứng thứ nhất : Lê-Văn-Phi

Tên họ

Tuổi : 38 tuổiNghề : Cảnh-Sát Quốc-GiaCư-trú tại : Tân-Vĩnh-HòaNgười chứng thứ nhì : Trần-Văn-Chiến

Tên họ

Tuổi : 30 tuổiNghề : Cảnh-Sát Quốc-GiaCư-trú tại : Tân-Vĩnh-HòaLập tại xã Tân-Vĩnh-Hòa ngày 21 tháng 4 19 69

Người khai.

Chữ Tịch kiêm Hộ Tịch

Nhân chứng

Phân thực chữ ký cũ

Kính : Phitên : Phitên : Phitên : Phitên : Phitên : Phitên : Phitên : Phitên : Phi

NGUYỄN-HỮU-KINH



Lưu

Tên họ au nhi : Nguyễn-thị-thị
 Phái : Đ
 Sinh : Đã thông qua năm 1970
 Ngày, tháng, năm
 Tại : Tên-vĩnh-hiểu tại Phố-3
 Cha : Nguyễn-thị-thị
 Tên họ
 Tuổi : 33 tuổi
 Nghề : Công-việc quốc-gia
 Cư-trú tại : Tên-vĩnh-hiểu
 Mẹ : Nguyễn-thị-thị
 Tên họ
 Tuổi : 33 tuổi
 Nghề : Đã thông qua
 Cư-trú tại : Tên-vĩnh-hiểu
 Vợ : Đã thông qua
 Chính hay thờ
 Người khai : Nguyễn-thị-thị
 Tên họ
 Tuổi : 33 tuổi
 Nghề : Công-việc quốc-gia
 Cư-trú tại : Tên-vĩnh-hiểu
 Ngày khai : Đã thông qua năm 1970
 Người chứng thứ nhất : Nguyễn-thị-thị
 Tên họ
 Tuổi : 33 tuổi
 Nghề : Đã thông qua
 Cư-trú tại : Phố-3
 Người chứng thứ nhì : Đã thông qua
 Tên họ
 Tuổi : 33 tuổi
 Nghề : Đã thông qua
 Cư-trú tại : KBC 3516

Lập tại xã Đông Hải ngày 15 tháng 6 1978

~~Be~~ ~~ssed~~ khai,

Ủy-viên **Hồ Thích**

Nitida nitida

Nhân dân: 10/5/1975

И. Я. Шенников

TH TÂN-VĨNH-HÒA

Sodex, m. 4, n. 6, 19, 50

၇၂။ (၁) အထွေထွေ-အထွေထွေ
(၂) အထွေထွေ-အထွေထွေ

ỦY TUYÊN THẮT
CỘNG HÒA VIỆT NAM

Đoàn Văn Xuân - Phó
Chủ tịch UBND tỉnh

TRÍCH Y BỒ CHÁNH

Tân-Vĩnh-Hào, ngày 4 tháng 6 đ. 19

QUỐC VIÊN HỒ TỊCH

TRAI BINH DUYEN

Nguyễn Đa Phương



Ng[?] Bà Tường
1937

Huỳnh-thi-
Hiệp
1942

Ng[?] Bà Trâm
1963

Ng[?] Bà Tung
1961

Chợ gạo
Hố Nai
Khu vực
Hố Nai

H Tâm

ANH

CONTROL

Card
+ Doc. Request; Form
Release Order
✓ Computer 4-8-89
Form "D"
ODP/Data
Membership; Letter

4/2/89

api for me - VN